**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN HỚN QUẢN**
**TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số**: 15 /**2022/HS-ST
Ngày: 13 - 4 - 2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà***:** Bà Đoàn Thị Thu Thủy
*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Trần Trọng Vĩnh
2. Ông Hoàng Quốc Thái

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa***: Bà Trần Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Quang Vân và ông Nguyễn Y Van - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 12/01/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 01/3/2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn B**, sinh năm 1965; Tên gọi khác: Giàu; Nơi cư trú: Tổ 07, ấp 05, xã Minh T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1920 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1945 (Đã chết); bị cáo có vợ là Lê Thị Ngọc Đ, sinh năm 1970 và 02 con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2019 bị Công an huyện H phạt vi phạm hành chính 15.000.000đ về hành vi vận chuyển hàng cấm, tại Quyết định số 34/QĐ-XPVPHC ngày 01/5/2019. Bị cáo chưa chấp hành nộp phạt. Về nhân thân: Năm 1998 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc N xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Buôn lậu trái phép hàng hóa qua biên giới tại Bản án số 11/HSST ngày 19/5/1998.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Điểu Ch**, sinh năm 1985; Tên gọi khác: Hon; Nơi cư trú: Ấp Tằng H, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: S'tiêng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điểu P, sinh năm 1961 và bà Thị B, sinh năm 1961; bị cáo có vợ là Thị P, sinh năm 1993 và 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 41/2006/HSST ngày 18/5/2006. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng ngày 11/4/2021, Nguyễn Văn B dẫn 09 người Trung Quốc theo chỉ đạo của Huỳnh Minh Th từ Việt Nam xuất cảnh trái phép sang Campuchia và giao người cho bên phía Campuchia, tuy nhiên những người này đến Campuchia nhưng không vào nội địa Campuchia được. Đến ngày 23/4/2021, Th gọi cho B nói đi qua Campuchia tại điểm cách chốt Tân H – Tân Ch – Tây Ninh (thuộc địa phận Campuchia) để nhận lại số tiền 80.000.000 đồng (là số tiền chi phí Th trả cho phía Campuchia để đưa 09 người Trung Quốc từ biên giới Campuchia vào nội địa) từ phía Campuchia vì không đưa được 09 người Trung Quốc trên vào nội địa Campuchia thì B đồng ý. Khi B qua đến Campuchia thì 09 người Trung Quốc đang ở Campuchia muốn đi về Việt Nam trú ẩn chờ khi nào phía Campuchia tiếp nhận người thì đưa qua lại Campuchia. Lúc này, B gọi điện thoại hỏi Th thì Th nói do tình hình phía Campuchia không ổn, những người Trung Quốc này không vào nội địa Campuchia được nên kêu B dẫn 09 người Trung Quốc này về Việt Nam ở, khi nào tình hình ổn thì đưa qua Campuchia lại còn tiền phía Campuchia sẽ thanh toán sau thì B đồng ý đưa 09 người Trung Quốc này về Việt Nam. Trên đường đi từ Campuchia quay lại Việt nam, khi đi đến bìa rừng gần bờ sông Sài Gòn thuộc địa phận tỉnh Tây Ninh giáp ranh giới với tỉnh Bình Phước thì trời sáng, do sợ bị phát hiện nên B cho 09 người Trung Quốc này trốn lại tại đây. Trong thời gian B và 09 người Trung Quốc này ở lại bìa rừng gần bờ sông Sài Gòn chờ trời tối để về bên Bình Phước thì Điểu Ch (tên thường gọi Hon), sinh năm: 1985; Nơi cư trú: ấp Tằng H, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước được Th nhờ đưa đồ ăn, thức uống vào rừng cho B và 09 người Trung Quốc sử dụng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 25/4/2021 thì B đưa 09 người Trung Quốc này qua sông Sài Gòn về khu vực vườn xoài thuộc ấp 4, xã Minh T, huyện H, tỉnh Bình Phước để trốn. Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 25/4/2021 thì Điểu Ch và Điểu V (tên thường gọi Tía Lia), sinh năm:

1983; Nơi cư trú: Tổ 2, ấp T, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước sử dụng xe honda đi đến khu vực vườn xoài thuộc ấp 4, xã Minh T, huyện H, tỉnh Bình Phước gặp B và được B giao 09 người Trung Quốc này để chở đến vườn cao su thuộc ấp A, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước trú ẩn đến khoảng 09 giờ 45 phút ngày 26/4/2021 thì bị Công an huyện H phát hiện và bắt giữ.

Quá trình điều tra xác định: ngoài lần tổ chức xuất cảnh, nhập cảnh trái phép trên, Nguyễn Văn B còn khai nhận trước đó đã 06 lần đưa khoảng 42 người đi qua Campuchia và được Th trả tiền công 55.000.000đ , trong đó B cùng với Lò Văn H, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Tổ 6, ấp 4, xã Minh T, huyện H, tỉnh Bình Phước đưa đi qua Campuchia 01 lần (không xác định rõ thời gian, số người) còn 05 lần còn lại B thực hiện một mình; Lò Văn H khai nhận cùng với Th đưa 05 người Trung Quốc đi qua Campuchia 01 lần (không xác định rõ thời gian).

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 20 tháng 01 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BÌnh Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự; bị cáo Điểu Ch về tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép"; bị cáo Điểu Ch phạm tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 348, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 348, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Điểu Ch 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Đề nghị truy thu của Điểu Ch 55.000.000đ để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 93H6-1429 B khai mua xe trên của một người không rõ nhân thân lai lịch, qua xác minh thì chiếc xe trên thuộc sở hữu của Huỳnh Minh L, sinh năm 1975, địa chỉ: ấp T, xã Th, thị xã B, tỉnh Bình Phước, hiện L

không có mặt tại địa phương, Cơ quan ANĐT đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với xe trên nhưng đến nay không có ai nhận nên đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 150 màu đen, gắn sim 0977418725; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1272 màu đen không gắn sim thu giữ từ Nguyễn Văn B, là vật chứng sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) CMND số 285.695.722 tên Nguyễn Văn B là tài sản cá nhân của B nên đề nghị trả lại cho B .

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nọia 105 TA-1174 màu đen, có gắn 02 sim số 0962081680 và 0349196997 thu giữ từ Ch là vật chứng sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) CMND số 285110048 tên Điểu Ch là giấy tờ cá nhân của Ch nên đề nghị trả lại cho Ch.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 màu đen, có gắn 01 sim là tài sản của H đề nghị tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh.

+ Đối với 01 (một) CMND số 285.479958 của Lò Văn H là giấy tờ cá nhân của H đề nghị trả lại cho H

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối hận vì hành vi mình thực hiện, xin Hội đồng xét xử mức án nhẹ để về lo cho gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ

vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, thể hiện: Vào khoảng ngày 11/4/2021, Nguyễn Văn B có hành vi đưa 09 người Trung Quốc xuất cảnh trái phép sang địa phận biên giới thuộc nước Campuchia. Đến ngày 25/4/2021, do những người Trung Quốc này không vào được nội địa Campuchia muốn quay lại Việt Nam trú ẩn chờ khi nào phía Campuchia tiếp nhận người thì đưa qua lại Campuchia nên B tiếp tục sang Campuchia để đón 09 người Trung Quốc trên nhập cảnh trái phép về Việt Nam. Sau khi B dẫn 09 người Trung Quốc từ Campuchia về đến địa phận Việt Nam, Điểu Ch là người giúp sức, mang đồ ăn, thức uống vào rừng cho B và 09 người Trung Quốc, sau đó chở những người Trung Quốc đi từ vườn xoài thuộc xã Minh T, huyện H, tỉnh Bình Phước đến ẩn nấp vườn cao su thuộc xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước cho đến khi bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ.

Nguyễn Văn B tuy biết 09 người Trung Quốc không có giấy tờ xuất nhập cảnh hợp pháp nhưng vì mục đích vụ lợi vẫn cố ý đưa họ xuất cảnh rồi nhập cảnh vào Việt Nam, còn Điểu Ch có hành vi giúp sức trong việc mua đồ ăn uống và chở 09 người Trung Quốc đến ẩn ấp tại xã A. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố Nguyễn Văn B về tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự; truy tố Điểu Ch về tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Xét hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập cảnh. Các bị cáo đều là những người đã thành niên, có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, tuy nhận thức được việc đưa người xuất nhập cảnh trái phép là hành vi trái pháp luật nhưng do được trả số tiền lớn nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần áp dụng mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn. Nguyễn Văn B khai Huỳnh Minh Th là người chủ mưu chỉ đạo việc đưa người xuất cảnh, nhập cảnh trái phép vào Việt Nam nhưng quá trình điều tra không chứng minh được sự liên quan của Huỳnh Minh Th trong vụ án này. Tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện Nguyễn Văn B chính là người chủ mưu và là người thực hành đưa người xuất cảnh, nhập cảnh trái phép, còn Điểu Ch vừa là người giúp sức vừa là người thực hành trong việc đưa người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Vai trò của các bị cáo trong đồng phạm được xem xét đến khi quyết định hình phạt.

[4] Về nhân thân, tiền án, tiền sự, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn B có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước xét xử năm 1998 về tội Buôn lậu trái phép hàng hóa qua biên giới. Ngoài ra, Nguyễn Văn B có 01 tiền sự do chưa chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPVPHC ngày 01/5/2019 của Công an huyện H với số tiền 15.000.000đ về hành vi vận chuyển hàng cấm.

Bị cáo Điểu Ch có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 41/2006/HSST ngày 18/5/2006.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 của Bộ luật hình sự.

Sau khi đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Đối với những lần tổ chức cho người Trung Quốc nhập cảnh trước đó của B chỉ có lời khai của B ngoài ra không có tài liệu chứng cứ khác nên Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bình Phước tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Đối với lần đưa người xuất nhập cảnh của Điểu Ch vào ngày 12/4/2021 đã được xem xét xử lý trong vụ án khác nên không xem xét torng vụ án này.

Đối với đối tượng Lò Văn H, H khai nhận có 01 lần cùng B tổ chức cho người Trung Quốc xuất cảnh trái phép tuy nhiên không xác định rõ được thời gian cũng như số người vì vậy Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bình Phước tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Đối với các đối tượng Điểu V và Huỳnh Minh Th: Quá trình điều các đối tượng không thừa nhận hành vi của mình, cần tách ra tiếp tục xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý.

Đối với 09 đối tượng người Trung Quốc, Phòng An ninh Đối ngoại – Công an tỉnh Bình Phước đã ra quyết định xử phạt hành chính trục xuất đối với các đối tượng trên.

[6] Xử lý vật chứng:

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 93H6-1429 B khai mua xe trên của một người không rõ nhân thân lai lịch, qua xác minh thì chiếc xe trên thuộc sở hữu của Huỳnh Minh L, sinh năm 1975, địa chỉ: ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước, hiện Luân không có mặt tại địa phương, Cơ quan ANĐT đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với xe trên nhưng đến nay không có ai nhận nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 150 màu đen, gắn sim 0977418725; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1272 màu đen không gắn sim thu giữ từ Nguyễn Văn B, là vật chứng sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) CMND số 285.695.722 tên Nguyễn Văn B là tài sản cá nhân của B  nên trả lại cho B .

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nọia 105 TA-1174 màu đen, có gắn 02 sim số 0962081680 và 0349196997 thu giữ từ Ch là vật chứng sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) CMND số 285110048 tên Điểu Ch là giấy tờ cá nhân của Ch nên trả lại cho Ch.

+ Đối với 01 (một) CMND số 285.479958 của Lò Văn H là giấy tờ cá nhân của H nên trả lại cho H.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 màu đen, có gắn 01 sim là tài sản của Lò Văn H có liên quan đến việc tổ chức cho người Trung Quốc xuất cảnh trái phép mà Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bình Phước đang xác minh, làm rõ. Do vậy, giao điện thoại trên cho Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bình Phước để tiếp tục điều tra, xác minh.

[7] Tại phiên tòa, Nguyễn Văn B thừa nhận từ quá trình thực hiện hành vi đưa người Trung Quốc xuất cảnh, nhập cảnh trái phép vào Việt Nam bị cáo đã thu lợi bất chính số tiền 55.000.000đ. Viện kiểm sát đề nghị truy thu số tiền trên để sung vào ngân sách nhà nước. Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự thì đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về quan điểm của đại diện viện kiểm sát: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí: Mỗi bị cáo chịu 200.000đ hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép"; bị cáo Điểu Ch phạm tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 348, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2021.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 348, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Điểu Ch 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2021.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 93H6-1429, loại xe hai bánh từ 50-175$m^3$, nhãn hiệu Fanlim, số loại II FR110-2, số máy VTTJL1P52FMH-035596, số khung RRKWCHHUM5X035596.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 150 màu đen, gắn sim 0977418725; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1272 màu đen không gắn sim; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 TA-1174 màu đen, có gắn 02 sim số 0962081680 và 0349196997

+ Trả lại cho Nguyễn Văn B 01 (một) CMND số 285.695.722.

+ Trả lại cho Điểu Ch 01 (một) CMND số 285110048.

+ Trả lại cho Lò Văn H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ 6, ấp 4, xã Minh T, huyện H, tỉnh Bình Phước 01 (một) CMND số 285.479958.

+ Giao cho Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bình 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 màu đen, có gắn 01 sim thu giữ của Lò Văn H để tiếp tục điều tra, xác minh.

*Vật chứng trên được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước theo Quyết định chuyển vật chứng số 22/QĐ-VKS-P1 ngày 20/01/2022. Biên bản giao nhận vật chứng số 0005827 ngày 02/02/2022.*

+ Truy thu của Nguyễn Văn B số tiền 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn B và Điểu Ch mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**
- Bị cáo; Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Cơ quan CSĐTCA huyện H;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Thu Thủy**